

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẢO LỘC  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 02/02/2021

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Cầm Văn Nam

2. Ông Hoàng Xuân Ty

*Thư ký phiên tòa:* Ông Đặng Khắc Cường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:*  
Bà Trần Thị Chung

Hôm nay, ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 433/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020, về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị Y B**, sinh năm 1987

Địa chỉ nơi cư trú: Số nhà 238/12 đường H, phường L, thành phố B, tỉnh L.  
(có mặt)

2. *Bị đơn:* Ông **Poa Đam K**, sinh năm 1981

Địa chỉ nơi cư trú: Số nhà 19/12 đường N, phường L, thành phố B, tỉnh L.  
(vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/10/2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Y B trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà kết hôn với ông Poa Đam K từ năm 2013 có đăng ký kết hôn có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thành phố B, tỉnh L; hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Vợ chồng chung sống với nhau tại nhà chồng ở địa chỉ 19/12 đường N, phường L, thành phố B, tỉnh L. Quá trình vợ chồng chung sống chỉ hạnh phúc thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau; giữa bà gia đình chồng cũng có nhiều mâu thuẫn nên bà bỏ đi nhiều lần, tuy nhiên vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên

vợ chồng lại tiếp tục quay về sống chung cùng gia đình nhưng mâu thuẫn không thể khắc phục được, nhiều lần ông Poa Đam K chửi bới đánh đập bà trước mặt con, ghen tuông vô cớ và xúc phạm bà nhiều lần. Nay bà không còn tình cảm gì với chồng và đã tự ý sống ly thân từ tháng 10/2020 đến nay. Đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn.

Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Poađam K'Trí N, sinh ngày 20/10/2013. Trong quá trình giải quyết vụ án bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trí N nhưng tại phiên tòa bà đề nghị giao con chung cho ông Poa Đam K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nợ chung, nợ riêng: Không có.

*Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Poa Đam K trình bày:* Ông và bà B có đăng ký kết hôn đúng theo qui định của pháp luật, vợ chồng chung sống có mâu thuẫn do ông có lời nói xúc phạm vợ, khoảng từ tháng 10/2020 bà B bỏ ra ngoài sinh sống, ông đã nhiều lần thuyết phục vợ quay về nhưng không được. Nay bà B xin ly hôn thì ông không đồng ý.

Về con chung: Ông bà có 01 con chung tên Poa Đam K' Trí N, sinh ngày 20/10/2013. Trường hợp ly hôn ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trí N, không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nợ chung, nợ riêng: Không có.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Y B vẫn giữ nguyên yêu cầu về việc xin ly hôn, ông Poa Đam K vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án như sau: thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật Tố tụng dân sự qui định. Về nội dung vụ án: yêu cầu của bà B được ly hôn với ông Poa Đam K là có cơ sở chấp nhận; về con chung: đề nghị giao cháu Poa Đam K' Trí N, sinh ngày 20/10/2013 cho ông Poa Đam K tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên. Về tài sản chung, nợ chung các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1]. Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị đơn ông Poa Đam K đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị Y B khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với ông Poa Đam K, địa chỉ: Số nhà 19/12

đường N, phường L, thành phố B, tỉnh L. Do vậy, xác định đây là tranh chấp ly hôn theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Y B và ông Poa Đam K tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn đúng theo qui định của pháp luật. Vợ chồng chung sống có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, ông Poa Đam K mong muốn hàn gắn nhưng không đạt được kết quả, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 10/2020 đến nay, ông bà đã không còn quan tâm đến nhau. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Bình và ông Poa Đam K đã trầm trọng, đời sống chung không có, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà B là có căn cứ và hợp pháp.

[4]. Về nuôi con chung: Ông bà có 01 con chung tên Poa Đam K' Trí N, sinh ngày 20/10/2013. Ông Poa Đam K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trí N, bà B đồng ý giao con cho Poa Đam K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Do đó xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con, theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, cần giao cháu Poa Đam K' Trí N, sinh ngày 20/10/2013 cho ông Poa Đam K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên. Ông Poa Đam K khai đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5]. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

[6]. Về nợ chung, nợ riêng: Các đương sự khai không có. Trong quá trình giải quyết không ai có tranh chấp gì nên không xem xét.

[7]. Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[8]. Về án phí: Bà Bình phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 51 và Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Y B và ông Poa Đam K.

2. Về con chung: Giao cháu Poa Đam K' Trí N, sinh ngày 20/10/2013 cho ông Poa Đam K trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên. Ông Poa Đam K có đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con.

*Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.*

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Y B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0018663 ngày 23/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc (Bà B đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm).

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, điều 7a, điều 7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- + Các đương sự;
- + VKSND TP. Bảo Lộc;
- + T.H.A Bảo Lộc;
- + TAND tỉnh Lâm Đồng;
- + UBND phường L, thành phố B, tỉnh L
- + Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Nguyệt.**